

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 162/2017/HSST
Ngày 16/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Toán; Ông Nguyễn Kim Trị.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương, Kiểm sát viên;

Ngày 16/8/2017, tại trụ sở Hội trường thôn Nghiêm Thôn, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 166/2017/HSST, ngày 26/7/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2017/QĐXX-HSST ngày 02/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1980; HKTT tại: Cầu Nh - Tràng X – Võ N – Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 9/12; Bồ đê: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1955; Mẹ là: Hoàng Thị S, sinh năm 1957; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ 3. Vợ là: Dương Thị Th, sinh năm 1980; Có 01 con sinh năm 2006;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 09/7/2013 Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chấp hành xong ngày 24/6/2015

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2017 đến nay (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn S là người Thái Nguyên. Ngày 16/4/2017 Nguyễn Văn S đến Bắc Ninh để xin việc làm. Ngày 17/4/2017 trên đường đi xin việc làm S có gặp và làm quen với Nguyễn Văn Hiền. Thấy tay Hiền có vết trịch, S hỏi và được biết Hiền có sử dụng ma túy nên rủ Hiền đi mua ma túy về sử dụng. Hiền nói để Hiền liên lạc cho một người bạn hỏi mua ma túy nhưng khi Hiền điện thoại không liên lạc được. S và Hiền bắt xe ôm đi đến khu vực cổng thôn Giang Liễu, Phường Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh thì xuống xe, S hỏi một người đàn ông lái xe ôm không quen biết đang đứng ở lề đường: “Anh có biết chỗ nào có hàng không?” (ý S hỏi chỗ mua ma túy), người lái xe ôm cho số điện thoại để S liên lạc mua ma túy, S đã mượn điện thoại của Hiền để liên lạc với số máy trên và gặp một người đàn ông, người đàn ông đó bảo có “hàng” và bảo S ra cổng Công ty Bujon đợi sẽ có người liên lạc. S và Hiền đi ra

công Công ty Bujeon đợi khoảng 05 phút thì có một người đàn ông đến chờ S và Hiền đến điểm dừng xe buýt thuộc thôn Mao Trung, Phụng Mao, Quế Võ, Bắc Ninh và bảo ngồi đợi ở đây, S đưa cho người đàn ông đó 260.000đ, người đàn ông đó đi khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho Sáng 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn bên trong chứa túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, S cầm bao thuốc lá cất vào phía sau bên phải của S đang mặc, còn người đàn ông đi đâu S không biết. Sáng và Hiền ngồi đợi xe buýt ở Mao Trung, Phụng Mao, Quế Võ, Bắc Ninh. Đúng lúc đó Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phụng Mao phát hiện, bắt quả tang, thu vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật

Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn, bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon chứa 01 gói bọc ngoài bằng giấy màu bạc chứa chất bột màu trắng thu tại túi quần bên phải phía sau của Sáng; Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ của Hiền 01 ĐTDĐ Nokia màu đen đã qua sử dụng

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Tại bản Kết luận giám định số 593/KLGD-PC54 ngày 17/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng có trọng lượng là 0,289 gam; là ma túy, loại ma túy chất Heroine”*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 126/CTr-VKS ngày 24/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với nhau; Phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và toàn bộ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm g khoản 1 điều 48; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xử phạt Nguyễn Văn S từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2017.

Đề nghị áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo nhận tội không tham gia tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Nội dung vụ án đã thể hiện rõ: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 17/4/2017, tại khu vực bến xe buýt thuộc thôn Mao Trung, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Lực lượng Công an huyện Quế Võ phối hợp với Công an xã Phượng Mao, huyện Quế Võ phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,289 gam ma túy: chất Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước, việc đấu tranh đối với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn dân cư. Vì vậy, cần xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân;

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy;

Tình tiết tăng nặng: Ngày 09/7/2013 Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xử 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Chấp hành xong ngày 24/6/2015. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này là tái phạm được quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm p khoản 1 điều 46 BLHS; Mặt khác bộ luật hình sự 2015 đã được thông qua ngày 09/12/2015 tuy đến nay chưa có hiệu lực nhưng với tinh thần của bộ luật mới và với nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 để cân nhắc quyết định hình phạt đối với bị

cáo. Từ những phân tích trên xét cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ giáo dục đối với bị cáo;

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện hút ma túy nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Hiền là người đi cùng S khi bị bắt quả tang ngày 17/4/2017, tại Cơ quan CSĐT, S khai là S đã rủ Hiền và Hiền đồng ý đi cùng S mua ma túy để về cùng sử dụng, Hiền đã góp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) để đưa cho S mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã lấy lời khai của Hiền và cho Hiền đối chất với S, tuy nhiên Hiền không thừa nhận việc S rủ đi mua ma túy và góp 200.000đ để đưa cho S mua ma túy về cùng sử dụng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tách ra, tiếp tục điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen S dùng để liên lạc mua ma túy đây là điện thoại của Hiền, Hiền không biết việc S mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Hiền là phù hợp.

Đối với người xe ôm đã cho S số điện thoại để liên lạc mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho S, do S không biết tên tuổi địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99; Điều 228 BLTTHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTW Quốc Hội;

Xử phạt: Nguyễn Văn S 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2017; Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có đặc điểm như mô tả tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST; Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THADS huyện Quế Võ
- Bị cáo;
- Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúc Hằng

